

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4049UBND-XDCT

Gia Lai, ngày 25 tháng 9 năm 2025

V/v triển khai Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 23/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thị trường ngoài nước

Kính gửi:

- Sở Công Thương;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Sở Ngoại vụ;
- Sở Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 23/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thị trường ngoài nước; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 23/9/2025 nêu trên (*đính kèm theo Công văn này*); tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTTT N.T.Anh;
- CVP, PVP NN;
- BQK KKT tỉnh (p/h);
- UBND các xã, phường (p/h);
- Lưu: VT, X7.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Đình Triết

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/CT-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2025

CHỈ THỊ

**Về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thị trường ngoài nước**

Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo, Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương đã nỗ lực, cố gắng trong thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu, phát triển, mở rộng thị trường. Tính đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước đạt 637,21 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó xuất khẩu đạt 325,26 tỷ USD, tăng 15,8% và nhập khẩu đạt 311,95 tỷ USD, tăng 18,8%; cán cân thương mại hàng hoá thặng dư 13,3 tỷ USD. Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới biến động phức tạp, khó lường, nhất là cạnh tranh chiến lược, xung đột, bất ổn tại một số khu vực, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ..., hoạt động xuất khẩu hàng hóa trong thời gian tới sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.

Để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực, tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển thị trường ngoài nước, nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu năm 2025 trên 12%, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 8,3 - 8,5% trong năm 2025 và 2 con số trong những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

a) Theo dõi, nắm chắc tình hình thị trường và chính sách thương mại của các nước, các đối tác để chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp linh hoạt, kịp thời, hiệu quả nhằm thúc đẩy xuất khẩu, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Thúc đẩy khai thác hiệu quả các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) đã ký kết, trong đó tập trung vào các hoạt động kết nối doanh nghiệp, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội từ các Hiệp định FTA; xúc tiến đàm phán ký kết các FTA mới để khai thông các thị trường tiềm năng như Trung Đông, Châu Phi, Mỹ La-tinh, Trung Á, Đông Âu, Ấn Độ, Pakistang, Brazil...; thúc đẩy đàm phán, ký kết 2 FTA giữa Việt Nam với Mercosur và GCC vào Quý 4 năm 2025. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đa dạng hoá thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng, đa dạng hoá nguồn cung nguyên vật liệu, phục vụ cho hoạt động sản xuất, xuất khẩu.

c) Tiếp tục đàm phán Hiệp định Thương mại đối ứng với Hoa Kỳ theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

d) Triển khai các chương trình xúc tiến thương mại quy mô lớn, chuyên sâu theo

từng ngành hàng tại các thị trường trọng điểm như: EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN, Ấn Độ, Trung Đông, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh...; đa dạng hình thức xúc tiến thương mại hiệu quả, gắn hoạt động xúc tiến thương mại với phát triển sản xuất, xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, chuyển đổi số. Chỉ đạo hệ thống Thương vụ, Văn phòng Xúc tiến thương mại, Trung tâm Giới thiệu sản phẩm Việt Nam tại nước ngoài tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam cung cấp thông tin, tư vấn thị trường, xúc tiến thương mại, kết nối các nhà xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối ở thị trường sở tại, quảng bá sản phẩm, thương hiệu.

d) Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại phục vụ nhập khẩu có chọn lọc đối với nguyên liệu đầu vào, linh kiện, thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm để xuất khẩu, góp phần cân bằng cán cân thương mại tại các thị trường.

e) Cải cách mạnh mẽ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường số hóa, cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu; phát triển đa dạng các dịch vụ logistics giá trị gia tăng đáp ứng nhu cầu trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, các hoạt động kết nối doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thúc đẩy doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

a) Thúc đẩy sản xuất vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp như giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi để tự chủ được nguồn trong nước, góp phần hài hòa cán cân thương mại với các nước, đối tác lớn. Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển giống mới, ứng dụng công nghệ sinh học trong lai tạo giống sản phẩm mới, đặc thù, trong bảo quản sau thu hoạch nhằm tạo giá trị khác biệt cho hàng nông sản, tạo ưu thế riêng trong xuất khẩu so với các đối thủ cạnh tranh. Nâng cao chất lượng các loại sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam, chỉ dẫn địa lý rõ ràng, sản xuất các loại sản phẩm carbon thấp.

b) Triển khai đàm phán mở cửa thị trường, công nhận lẫn nhau về an toàn thực phẩm giúp mở cửa thị trường cho các chủng loại trái cây, rau quả có thể mạnh của Việt Nam. Phối hợp với các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp tập trung liên kết chặt chẽ các vùng nguyên liệu, đẩy mạnh bảo quản, chế biến, nhất là chế biến sâu để nâng cao giá trị gia tăng xuất khẩu.

c) Biên soạn, đăng tải các tài liệu, cẩm nang về quy định liên quan tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm, SPS, quy định thị trường liên quan đến nông lâm thủy sản xuất khẩu sang các thị trường: Trung Quốc, Liên minh châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc, Niu Di-lân, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

a) Sửa đổi theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm tiếp tục lành mạnh hóa môi trường đầu tư kinh doanh, gỡ bỏ các rào cản kinh doanh không cần thiết.

b) Chỉ đạo lực lượng hải quan phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý, kiểm soát chất lượng hàng hóa trong quá trình làm thủ tục hải quan, ngăn chặn nhập khẩu hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận xuất xứ...

4. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thúc đẩy các biện pháp chính trị - ngoại giao, tiếp tục nắm chắc tình hình thế giới và khu vực, nhất là về thương mại, đầu tư; xây dựng, củng cố và tăng cường quan hệ tốt đẹp với các nước, nhất là các nước lớn, các nước Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở tin cậy, chân thành, hài hòa lợi ích; đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế, mở rộng thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu, đầu tư, kinh doanh có hiệu quả ở thị trường nước ngoài.

5. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố và cơ quan liên quan xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, kho bãi, cảng biển nước sâu, trung tâm logistics trên các tuyến đường, hành lang kết nối cảng của Việt Nam với các nước để đáp ứng nhu cầu xuất, nhập khẩu hàng hóa; chú trọng phát triển giao thông đường thủy khu vực đồng bằng sông Cửu Long, các loại hình dịch vụ logistics, thu hút đầu tư vào kinh doanh dịch vụ vận tải quốc tế để giảm chi phí logistics. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng lực, thị phần vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường các biện pháp hỗ trợ bảo hộ tài sản trí tuệ và chỉ dẫn địa lý của sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam ở những thị trường nước ngoài trọng điểm; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, đào tạo về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan điều hành tỷ giá linh hoạt, hài hòa, cân bằng hợp lý với lãi suất, ổn định giá trị đồng Việt Nam; nghiên cứu, phát triển kết nối lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng trên cơ sở phù hợp với cam kết và luật pháp quốc tế, góp phần hỗ trợ thương mại, đầu tư với các nước đối tác, ổn định, hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình hợp tác.

8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chủ động rà soát, tháo gỡ thực chất những khó khăn, vướng mắc đối với từng doanh nghiệp, từng dự án đầu tư theo quy định; nhất là những dự án lớn, có vốn đầu tư nước ngoài từ các thị trường quan trọng. Kêu gọi, thu hút các tập đoàn lớn, đa quốc gia tham gia đầu tư các dự án sản xuất xuất khẩu, ưu tiên những dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có tính cạnh tranh cao và có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Thu hút đầu tư có chọn lọc

b) Tăng cường liên kết, chia sẻ thông tin giữa các địa phương về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng, thu hoạch và tình hình xuất khẩu để hợp tác xác định thị trường tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản minh bạch, công khai, có lợi cho người nông dân, doanh nghiệp và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

c) Ủy ban nhân dân các địa phương có nông sản xuất khẩu qua biên giới thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình từ các tỉnh biên giới để khuyến cáo các hộ nông dân, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp chế biến xuất khẩu nông sản và trái cây tươi trên địa bàn chủ động kế hoạch sản xuất, đóng gói, giao nhận, xuất khẩu hàng hoá, tránh

để phát sinh ứ ứ và các tác động bất lợi khác. Cắt giảm tối đa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, bảo đảm thông thoáng, nhanh chóng, thuận tiện.

9. Các Hiệp hội ngành hàng

a) Đẩy mạnh công tác thông tin thị trường cho các hội viên để nâng cao tính chủ động, phòng ngừa rủi ro khi thị trường biến động; thông tin tới hội viên về các mô hình quản trị hiện đại, tầm quan trọng của cải tiến mẫu mã và đa dạng sản phẩm, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu trên thị trường quốc tế.

b) Phát huy vai trò trong việc liên kết các hội viên, đại diện để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các hội viên trong thương mại quốc tế; thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, phối hợp và hỗ trợ các cơ quan quản lý nhà nước trong triển khai tổ chức đào tạo và tiếp nhận, sử dụng lao động sau đào tạo.

10. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu

a) Tổ chức kế hoạch sản xuất, kinh doanh linh hoạt, hiệu quả; kịp thời đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

b) Chú trọng đầu tư máy móc, thiết bị, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ... để nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra các sản phẩm mới, sản phẩm xanh, thân thiện môi trường và đạt được các chứng nhận chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các thị trường xuất khẩu.

c) Tiếp tục linh hoạt trong sản xuất, xuất khẩu; đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm, chú trọng phát triển các thị trường ngách để đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

11. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao; báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (3b).

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính